

## **QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy  
với Ủy ban nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ  
kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản;
- Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn Ủy ban nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Khoá XI;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,

## **BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ủy ban nhân dân (UBND) huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

**Điều 2.** Các cơ quan có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới thì các cơ quan có tên ở Điều 1 báo cáo để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời./.

### Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy;
- BCS Đảng UBND tỉnh;
- UBND huyện;
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- UBKT Huyện ủy;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**



**QUY CHẾ**  
**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với UBND huyện**  
**trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**  
**(Ban hành kèm theo Quyết định số 1687-QĐ/HU, ngày 7/3/2018**  
**của Ban Thường vụ Huyện ủy)**



**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi phối hợp**

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban nhân dân (UBND) huyện (gọi tắt là hai cơ quan) phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu giúp Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1- Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy định, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được Điều lệ Đảng, Quy định của Trung ương và quy định của Tỉnh ủy, Huyện ủy có liên quan.

3- Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để hai cơ quan chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cơ quan đề nghị có văn bản yêu cầu và cơ quan được đề nghị trả lời chính thức.

4- Những văn bản, tài liệu về sự phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý, sử dụng và lưu trữ đúng theo quy định của Đảng và Nhà nước.

**Chương II**

**NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

**Điều 3. Nội dung phối hợp**

1- Nghiên cứu, tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao:

a) Những nhiệm vụ hoặc nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.



b) Những nội dung có liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

c) Những vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng Đảng.

d) Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, các đề án, báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

đ) Những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của UBND huyện.

2- Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng và công tác cán bộ. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý. Trao đổi những nhiệm vụ liên quan đến nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

3- Kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm khi có yêu cầu.

#### **Điều 4. Trách nhiệm phối hợp**

##### **1- Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ**

a) Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao về các nội dung (tại các khoản 1, 3 Điều 3 Quy chế này), nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng và thi hành kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến UBND huyện thì gửi văn bản đề nghị UBND huyện phối hợp thực hiện.

c) Chủ trì, thông tin kịp thời để UBND huyện phối hợp thực hiện trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Trong trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật có giữ chức vụ trong các cơ quan Nhà nước thuộc phạm vi phụ trách của UBND huyện, Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ chủ động mời đại diện UBND huyện dự họp đóng góp ý kiến, trao đổi về tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm và hình thức xử lý trước khi Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và UBND huyện còn có ý kiến khác nhau về tính chất, mức độ, nguyên nhân vi phạm và hình thức xử lý đối với đảng viên vi phạm thì Ủy ban Kiểm tra xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Khi nhận được đơn tố cáo đảng viên là cán bộ thuộc thẩm quyền chỉ đạo xem xét, giải quyết và kết luận của UBND huyện (theo quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) thì gửi văn bản kèm tài liệu có liên quan đến UBND huyện để chỉ đạo giải quyết và kết luận theo thẩm quyền.

đ) Khi tổ chức các kỳ họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra mời đại diện UBND huyện dự.

e) Thông báo bằng văn bản đến UBND huyện về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện.

## **2- Ủy ban nhân dân huyện**

a) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy giao về các nội dung (tại các khoản 1, 3 Điều 3 Quy chế này) theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

b) Khi chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ hoặc qua làm việc với các cơ quan thuộc phạm vi quản lý, nếu thấy có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, hoặc phát hiện tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ quản lý có dấu hiệu vi phạm, nhận được đơn tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ quản lý, đơn thư khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thì thông báo bằng văn bản kèm theo tài liệu có liên quan (đơn tố cáo, khiếu nại...) đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

c) Khi lãnh đạo, thực hiện công tác kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nếu có vấn đề cần lấy ý kiến hoặc phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

d) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, thi hành kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng khi có yêu cầu; chỉ đạo hoặc đề nghị kỷ luật chính quyền, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật đảng.

Tham gia ý kiến theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về những vấn đề có liên quan đến việc Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kết luận, quyết định xử lý kỷ luật đảng hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.



đ) Tiếp nhận, chỉ đạo xem xét, giải quyết và kết luận những đơn tố cáo đảng viên (theo quy định của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý) thuộc thẩm quyền của UBND huyện do Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ chuyển giao.

e) Khi Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ mời, UBND huyện cử đại diện dự các cuộc họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện hoặc dự hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng do Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ tổ chức.

g) Các văn bản (thường kỳ và đột xuất) của UBND huyện có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng khi gửi Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ thì đồng gửi Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ.

h) Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ, đột xuất liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng thì UBND huyện gửi giấy mời hoặc thông báo để Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ cử thành viên Uỷ ban, cán bộ dự.

### **Điều 5. Phương pháp phối hợp**

1- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo tài liệu cần thiết trước 10 ngày làm việc để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị trả lời bằng văn bản cho cơ quan đề nghị.

Nếu quá thời hạn quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định mà quá thời hạn quy định thì cơ quan được đề nghị phải thông báo cho cơ quan đề nghị biết.

2- Khi cần thiết, hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản, những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao.

3- Những vấn đề quan trọng cần trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Phân công chỉ đạo thực hiện**

Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban, UBND huyện phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp giữa hai cơ quan.

#### **Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ hoặc UBND huyện chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ chỉ đạo giải quyết.

#### **Điều 7. Chế độ hội họp, báo cáo**

1- Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ và UBND huyện tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện quy chế trong thời gian tiếp theo.

2- Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ./

